

Số: 34/2025/QĐST - DS

Thành phố Bến Tre, ngày 11 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2025/TLST - DS ngày 12 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

Ông Đỗ Văn Ngọc S, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số C, ấp A, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn:

Ông Nguyễn Công C, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số F, ấp C, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Công C có nghĩa vụ trả cho ông Đỗ Văn Ngọc S tổng số tiền nợ còn thiếu là 200.252.000đ (hai trăm triệu, hai trăm năm mươi hai nghìn đồng), trong đó tiền nợ gốc là 165.134.000đ (một trăm sáu mươi lăm triệu, một trăm ba mươi bốn nghìn đồng) và tiền bồi thường là 35.118.000đ (ba mươi lăm triệu, một trăm mười tám nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí:

Ông Nguyễn Công C phải chịu tiền án phí là 5.006.000đ (năm triệu lẻ sáu nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả lại cho ông Đỗ Văn Ngọc S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.042.000đ (bảy triệu không trăm bốn mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007882 ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm My